

CHÍNH PHỦ

Số: 89/NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2015

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị của Chính phủ với các địa phương và phiên họp thường kỳ tháng 12 năm 2015, tổ chức vào ngày 28 và 29 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016

Chính phủ thống nhất đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2015 đóng góp quan trọng vào kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch 5 năm 2011 - 2015. Chính phủ đã chỉ đạo, điều hành bộ máy hành chính thực hiện đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ trước mắt cũng như các mục tiêu, nhiệm vụ trung và dài hạn và đạt được nhiều kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực. Quan tâm chỉ đạo cải tiến phương thức, lề lối làm việc, nâng cao năng lực hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, tạo bước chuyển mới, đặc biệt là việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ, phục vụ nhân dân.

Trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Chính phủ thường xuyên kiểm điểm đánh giá tình hình, kiên trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, đồng thời linh hoạt, kiên quyết trong điều hành. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, giám sát của Quốc hội, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội năm 2015 đạt nhiều kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế được giữ vững, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, mặt bằng lãi suất cơ bản ổn định, tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế tăng cao. Thu ngân sách vượt dự toán trong điều kiện giá dầu thô giảm mạnh, cân đối ngân sách của Trung ương và địa phương được bảo đảm. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng. Tăng trưởng GDP năm 2015 ước đạt 6,68%, mức cao nhất trong vòng 8 năm qua, vượt mục tiêu đề ra. Sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến,

chế tạo tăng cao, là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định trong điều kiện khó khăn về thời tiết, giá cả các mặt hàng nông sản trên thế giới giảm. Khu vực dịch vụ phát triển, sức mua và tổng cầu được cải thiện. Thu hút và giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng. Tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng được tích cực triển khai theo hướng nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Các lĩnh vực an sinh xã hội và phúc lợi xã hội được chú trọng triển khai. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả. Công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Công tác giáo dục - đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở có tiến bộ. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin, tuyên truyền được quan tâm thực hiện. Cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về thuế, hải quan được thực hiện quyết liệt. Môi trường đầu tư kinh doanh, chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu được cải thiện đáng kể. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chú trọng. Chủ quyền quốc gia được giữ vững; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều kết quả quan trọng, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng cao.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, một số lĩnh vực vẫn còn những hạn chế, yếu kém. Hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của khu vực kinh tế trong nước chưa cao. Giá trị sản xuất nông nghiệp thấp do giá các mặt hàng nông sản thế giới giảm. Cân đối ngân sách còn khó khăn. Tái cơ cấu nông lâm trường chậm so với kế hoạch đề ra. Tình trạng ô nhiễm môi trường có xu hướng gia tăng. Công tác bảo vệ chủ quyền biển đảo còn nhiều thách thức. Đời sống của một bộ phận nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai còn nhiều khó khăn. Tình hình cháy nổ, tội phạm, tệ nạn xã hội còn phức tạp. Việc thực hiện chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, công tác phối hợp trong xử lý công việc giữa các bộ, cơ quan còn chậm. Việc chấp hành sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ một số việc chưa đạt yêu cầu đề ra.

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2021 và triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương phát huy những kết quả đã đạt được và những kinh nghiệm tốt trong chỉ đạo điều hành, ra sức khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt nhất nhiệm vụ năm 2016 ngay từ những ngày đầu năm. Tiếp tục cải tiến phương thức, lề lối làm việc, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả, kịp thời, công khai, minh bạch trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công theo tinh thần Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ. Đồng thời, tập trung rà soát, đánh giá chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thiết lập cơ chế phối hợp, điều hành hiệu quả giữa các Bộ, cơ quan, địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phù hợp với quy định của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền

địa phương. Phối hợp tổ chức tốt công tác bầu cử Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Giao Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại Hội nghị của Chính phủ với các địa phương, hoàn chỉnh Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2015 và Chương trình công tác năm 2016 của Chính phủ; Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 về Chính phủ điện tử để các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện. Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại Hội nghị Chính phủ với các địa phương, khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

Các Bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, đồng bộ bằng các giải pháp cụ thể thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 ngay từ đầu năm với tinh thần trách nhiệm cao nhất, nỗ lực phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, tạo đà cho việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2021.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại Hội nghị của Chính phủ với các địa phương, hoàn chỉnh và ban hành các Báo cáo về: kết quả thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2015 - 2016; tình hình thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2015 về triển khai thi hành Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư; công tác cải cách hành chính năm 2015; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2015. Đồng thời, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; cải cách hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp; thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí tạo chuyển biến rõ nét trong năm 2016.

2. Về dự thảo Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2011 - 2016 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Trong nhiệm kỳ 2011 - 2016, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương Đảng, Quốc hội; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Chủ

tịch nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và cơ quan tư pháp; thực hiện đúng Quy chế làm việc của Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Chính phủ trước Đảng, trước Quốc hội, Chính phủ và Nhân dân. Tập thể Chính phủ luôn đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm. Các thành viên Chính phủ tham gia tích cực, có trách nhiệm vào việc giải quyết các công việc chung. Phương thức chỉ đạo, điều hành trong nhiệm kỳ luôn được quan tâm đổi mới. Tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm trọng điểm, gắn trước mắt với cơ bản lâu dài và ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến mới của tình hình. Bám sát thực tiễn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc và nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện.

Nhờ sự nỗ lực trong lãnh đạo quản lý, chỉ đạo điều hành và trong triển khai thực hiện, nhiệm kỳ công tác 2011- 2016 của Chính phủ đã cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra, nhất là: kiểm chế được lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; duy trì được tăng trưởng ở mức hợp lý và đạt tăng trưởng cao hơn ở những năm cuối; thực hiện có kết quả bước đầu các đột phá chiến lược và tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ quốc gia và giữ vững môi trường hòa bình, bảo đảm ổn định chính trị xã hội, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác phát triển với các nước; nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế; tạo tiền đề thuận lợi phát triển cao hơn trong thời gian tới. Trong số 26 chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch 5 năm 2011 - 2015, có 17 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 9 chỉ tiêu không đạt, trong đó có chỉ tiêu tăng trưởng GDP nhưng chỉ tiêu này năm 2014 và 2015 đã có chuyển biến tích cực, vượt kế hoạch đề ra.

Giao Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến Chính phủ, hoàn chỉnh Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2011 - 2016 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Về tình hình thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Chính phủ và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2015

Trong năm 2015, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ ưu tiên thực hiện. Nhiều bộ luật, luật có vị trí quan trọng trong hệ thống pháp luật đã được xây dựng, trình Quốc hội thông qua. Các dự án luật, pháp lệnh được chuẩn bị đúng trình tự, thủ tục và cơ bản bảo đảm tiến độ, chất lượng. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2015 được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và có chuyển biến rõ rệt. Chất lượng văn bản được nâng lên, phù hợp và đồng bộ hơn. Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được khắc phục cơ bản, đến cuối năm số văn bản nợ đọng giảm đáng kể.

Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng văn bản quy định chi tiết không được ban hành cùng thời điểm có hiệu lực của luật, gây khó khăn trong triển khai thi hành đồng bộ các luật, pháp lệnh khi có hiệu lực.

Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc nghiên cứu, soạn thảo, bảo đảm chất lượng, tiến độ, tính khả thi của các dự án luật, pháp lệnh theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016. Khắc phục hoàn thiện hồ sơ các dự án luật, pháp lệnh đề nghị đưa vào Chương trình năm 2016 gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, trình Chính phủ cho ý kiến tại phiên họp thường kỳ tháng 01 năm 2016. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng văn bản, phấn đấu khắc phục triệt để tình trạng nợ đọng văn bản, bảo đảm yêu cầu triển khai thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

4. Về việc thực hiện Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 về nuôi, chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá Tra

Chính phủ thống nhất chưa thực hiện các quy định tại khoản 5 Điều 4; điểm b, điểm c Khoản 3 Điều 6; khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 36/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 về nuôi, chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá Tra cho đến khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định này.

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các tổ chức liên quan khẩn trương rà soát toàn diện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định 36/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 về nuôi, chế biến, xuất khẩu sản phẩm cá Tra, trình Chính phủ.

5. Về thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ xuất khẩu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Nike Việt Nam

Chính phủ thống nhất đề xuất của Bộ Tài chính về việc áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0% đối với các dịch vụ phát triển sản phẩm mẫu, lựa chọn nguồn nguyên liệu, lựa chọn nhà cung cấp, giám sát quá trình sản xuất của các công ty đối tác tại Việt Nam giữa Nike Việt Nam cung ứng cho Nike 360 để phục vụ quá trình sản xuất ra sản phẩm cuối cùng xuất khẩu toàn bộ ra nước ngoài và các trường hợp khác tương tự.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện cụ thể, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng hiện hành.

6. Về việc áp dụng quy định của Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ

Chính phủ thống nhất với đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cho phép áp dụng Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động giai đoạn 2016 - 2019.

7. Về dự thảo Nghị định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Trong đó quy định về thủ tục đề xuất và lựa chọn chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi theo hướng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các cơ quan có liên quan lựa chọn các đề xuất chương trình, dự án sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi phù hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trước khi gửi các nhà tài trợ và thông báo để các cơ quan chủ quản lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

8. Về dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành. Trong đó quy định về điều kiện đối với chuyên gia là người lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo hướng: có bằng đại học trở lên hoặc tương đương và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí công việc mà người nước ngoài dự kiến làm việc tại Việt Nam; trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

9. Về dự thảo Nghị định điều chỉnh mức lương hưu, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp đối với giáo viên mầm non có thời hạn công tác trước năm 1995

Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định điều chỉnh mức lương hưu, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp đối với giáo viên mầm non có thời hạn công tác trước năm 1995 theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành để triển khai thực hiện trong tháng 01 năm 2016.

10. Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ

Chính phủ thống nhất cho phép tiếp tục thực hiện việc phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ về các bộ, cơ quan Trung ương được giao quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia cho đến khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014.

Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 95/2014/NĐ-CP nói trên.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương xây dựng phương án phân bổ kinh phí các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2016, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quý I năm 2016.

11. Về cơ cấu các khoản nợ của các công ty thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)

Chính phủ thống nhất với đề xuất của Bộ Tài chính về giải pháp tái cơ cấu các khoản nợ của các công ty thành viên của Vinalines tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; các doanh nghiệp sau khi được cơ cấu nợ phải có khả năng phục hồi sản xuất kinh doanh.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tái cơ cấu các khoản nợ của các công ty thành viên của Vinalines. Trên cơ sở đó, hướng dẫn Ngân hàng Phát triển Việt Nam thực hiện giải pháp tái cơ cấu các khoản nợ. Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Vinalines và các công ty thành viên xây dựng phương án tổng thể về chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và tính khả thi của phương án tái cơ cấu nợ tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

12. Về Đề án đẩy mạnh việc cho chương trình, dự án đầu tư vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ qua cơ quan cho vay lại chịu rủi ro tín dụng

Chính phủ thống nhất với Đề án đẩy mạnh việc cho chương trình, dự án đầu tư vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ qua cơ quan cho vay lại chịu rủi ro tín dụng do Bộ Tài chính trình.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ Đề án, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện cơ chế cho chương trình, dự án đầu tư vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ qua cơ quan cho vay lại chịu rủi ro tín dụng theo trình tự xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý của TTGP, PITG;
- Tổng thư ký HĐND/QG; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc,
- Công báo; TGD Công TĐP;
- Lưu: Văn thư, TH (3b).B 243

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng